|  |  |
| --- | --- |
| **ĐHĐCĐ CTY CP CBTS XK NGÔ QUYỀN**326-328 Ngô Quyền, Rạch Giá, Kiên Giang | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - hạnh phúc |

 **Số: 01/NQ-HĐQT-13** Kiên Giang **,** ngày 18 tháng 02 năm 2013

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CP CHẾ BIẾN THỦY SẢN XK NGÔ QUYỀN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11, Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005.

- Căn cứ Luật Chứng khoán số70/2006/QH11, Quốc hội thông qua ngày 29/6/2006.

- Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền (Sửa đổi lần thứ 5 tại ĐHĐCD thường niên năm 2010 ngày 27/01/2011)

- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 01/BB-ĐHĐCĐ-NQ ngày 24/01/2013 của Công ty CP CBTS XK Ngô Quyền.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Về Báo cáo tài chính năm 2012:**

Đồng ý thông qua BCTC năm 2012 của Công ty lập ngày 12/01/2013

**Điều 2. Thông qua các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch 2013 như sau:**

1. Sản lượng:

- Sản xuất 3.500 tấn

- Tiêu thụ 3.500 tấn

B. Doanh thu: 252.008.836.000 đ

 - Xuất khẩu 239.200.000.000 đ

 - Nội địa 12.808.836.000 đ

 - Kim ngạch xuất khẩu 11.500.000 USD

C. Lợi nhuận:

 - Lợi nhuận trước thuế 3.476.323.000 đ

 - Thuế TNDN (20% x 50%) 347.632.000 đ

 - Lợi nhuận sau thuế 3.128.691.000 đ

 - Trích lập quỹ ĐTPT 347.632.000 đ

 - Trích lập quỹ DPTC 5% 139.053.000 đ

 - Trích lập các quỹ KT+PL 20% 556.212.000 đ - Cổ tức thực hiện 2.085.794.000 đ

 - Lương Chủ tịch và thù lao HĐQT, BKS 483.389.000 đ

 - Lợi nhuận chưa phân phối 1.602.405.000 đ

 - Cổ tức chia cổ đông 13.35%/năm

 D. Nhu cầu vay vốn lưu động Ngân hàng:

- Tổng định mức VLĐ: 56.815.012.000 đ

- VLĐ có đến 31/12/2010: 6.460.986.000 đ

- VLĐ thiếu 50.354.026.000 đ

Đ. Lao động tiền lương:

 Tổng quỹ tiền lương 16.907.243.000 đ

 Lao động bình quân 400 người

 Lương bình quân đ/người/tháng 3.522.342 đ

 Thu nhập bình quân đ/người/tháng 4.176.659 đ

**Điều 3. Về Vay vốn Ngân hàng và các Tổ chức tín dụng:**

HĐQT và BKS thống nhất: Giao quyền cho Ông Hùynh Châu Sang – Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện việc vay vốn Ngân hàng, Tổ chức tín dụng bổ sung vốn VLĐ phục vụ SXKD. Chịu trách nhiệm về việc bảo toàn các khoản vốn vay, bảo đảm sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả. Cụ thể:

- Hạn mức dư nợ tối đa là: 50.000.000.000 đ (Năm mươi tỷ đồng)

- Mục đích vay vốn: Bổ sung vốn lưu động phục vụ SXKD.

- Phương thức vay vốn:

+ Từng lần

 + Hạn mức (Thời hạn vay tối đa 03 tháng cho từng lần rút vốn)

- Hình thức vay vốn: Tiền đồng việt Nam, Ngoại tệ.

- Biện pháp đảm bảo nợ vay: Dùng toàn bộ tài sản cố định, tài sản lưu động và tài sản hình thành từ vốn vay của Công ty để đảm bảo nợ vay cho các Ngân hàng, các Tổ chức tín dụng.

- Thời hạn giao quyền từ ngày 01/01/2013 đến hết ngày 31/12/2013

**Điều 4. Về thu hồi tiền bồi thường, hổ trợ di dời Nhà máy 326-328 Ngô Quyền**

Thông qua giá trị bồi thường và hổ trợ di dời Nhà máy 326-328 Ngô Quyền theo Biên bản số 22/BB-UBND ngày 13/12/2012 tại buổi làm việc với Hội đồng UBND thành phố Rạch Giá. Cụ thể như sau:

- Về bồi thường vật kiến trúc: 15.000.000.000 đ

 - Vể hỗ trợ di dời: 1.803.039.300 đ

 - Hổ trợ ổn định sản xuất: 952.593.597 đ

 Tổng cộng: 17.755.632.897 đ

(Mười bảy tỷ bảy trăm năm mươi lăm triệu sáu trăm ba mươi hai ngàn tám trăm chín mươi bảy đồng).

Giao BGĐ Công ty trực tiếp làm việc với UBND thành phố Rạch Giá, nhanh chóng thu hồi số tiền trên để bổ sung vốn phục vụ sản xuất.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, BGĐ Công ty có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt các nội dung của Nghị quyết này.

 **T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

 **CHỦ TỊCH**

 **HUỲNH CHÂU SANG**